**Phụ lục I**

**DANH SÁCH TRIỆU TẬP THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÒNG 2**

**KỲ TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG CỦA TRUNG TÂM KỸ THUẬT NĂM 2026**

*( Kèm theo Thông báo số 368/TB-TTKT ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Trung tâm Kỹ thuật)*

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | | Số CCCD/ CMND | Số điện thoại | Quê quán | Địa chỉ liên lạc | Trình độ chuyên môn |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Nam | Nữ | | | | | |
| **VỊ TRÍ VT01: VTVL KỸ SƯ HẠNG III (KỸ THUẬT – THIẾT BỊ)** | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Hữu Dũng | 09/02/2002 | | 017202000064 | 0348829542 | Hải Dương | 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Hà Nội | Kỹ sư Điện tử - Viễn thông (Hệ thống nhúng IOT), Học viện Bưu chính Viễn thông |
| 2 | Nguyễn Bá Đạt | 11/08/2002 | | 030202004764 | 0973432054 | Hải Dương | Số 16, ngõ 7 đường Vạn Xuân, khu tái định cư Lai Xá, xã Hoài Đức, Hà Nội | Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông, Đại học Công nghiệp Hà Nội |
| 3 | Phạm Đặng Hồng Hà | 11/09/2002 | | 03020201939 | 0963183339 | Hải Phòng | Số 26, ngách 59/43, ngõ 59 phố Hoàng Minh Đạo, cụm Gia Thụy, phường Bồ Đề, TP Hà Nội | Kỹ sư Kỹ thuật Điều khiển - Tự động hóa, Trường Đại học Giao thông vận tải |
| 4 | Trần Quang Linh | 03/08/2001 | | 035201001455 | 03633384785 | Ninh Bình | Số 35, ngõ 93 Hoàng Mai, Tương Mai, Hà Nội | Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông, Đại học Bách Khoa Hà Nội |
| **VỊ TRÍ VT02: VTVL KỸ SƯ HẠNG III (ĐO LƯỜNG – THỬ NGHIỆM)** | | | | | | | | |
| 1 | Lưu Minh An | | 20/07/1999 | 001199030555 | 0835515626 | Ninh Bình | 57/629/12 Kim Mã, Giảng Võ, Hà Nội | Kỹ sư Kỹ thuật Thông tin và Truyền thông, Trường |

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | Đại học Giao thông vận tải |
| 2 | Nguyễn Trọng Đạt | 04/09/1993 | | 034093010268 | 0359019229 | Hưng Yên | Số 276 Hoàng Mai, Hà Nội | Kỹ sư Kỹ thuật Đo và Tin học Công nghiệp, Đại học Bách Khoa Hà Nội |
| 3 | Chu Văn Sinh | 24/05/1997 | | 037097008554 | 0359635296 | Ninh Bình | 5/785 Trương Định, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội | Cử nhân Kỹ thuật Thông tin - Truyền thông, Đại học Bách Khoa Hà Nội |
| 4 | Trần Văn Tuấn | 21/04/2003 | | 038203022216 | 0368662069 | Thanh Hóa | Số 33, ngõ 63 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội | Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông, Đại học Mở Hà Nội |
| **VỊ TRÍ VT03: VTVL CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HẠNG II (PHÂN TÍCH NGHIỆP VỤ - BUSINESS ANALYST)** | | | | | | | | |
| 1 | Vũ Quang Huy | 09/07/2000 | | 00820000453 | 0559977543 | Tuyên Quang | Số 19 ngõ 75/105/2a phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội | Cử nhân Tài chính doanh nghiệp, Đại học Điện lực |
| 2 | Nguyễn Hoàng Đức Lâm | 07/11/2002 | | 026202002191 | 0868112002 | Phú Thọ | 105 B8 KTT Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội | Cử nhân Công nghệ thông tin, Đại học FPT |
| 3 | Nguyễn Kiều Trang | | 26/07/2002 | 040302014427 | 0362555689 | Nghệ An | 195/91/9 Trần Cung, phường Nghĩa Đô, Hà Nội | Cử nhân Công nghệ thông tin, Đại học Bách khoa Hà Nội |
| **VỊ TRÍ VT04: VTVL CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HẠNG II (LẬP TRÌNH VIÊN)** | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Xuân Đại | 15/06/2001 | | 025201008372 | 0328199325 | Phú Thọ | 115 Trần Duy Hưng, Yên Hòa, Hà Nội | Cử nhân Công nghệ thông tin, Đại học Hùng Vương |

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Hoàng Trung Hiếu | 27/07/1997 | | 036097018528 | 0357254565 | Ninh Bình | Số 177, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội | Kỹ sư Công nghệ thông tin (Phát triển phần mềm di động), Học Viện Kỹ thuật mật mã |
| 3 | Đỗ Thị Minh Nguyệt | | 17/01/2002 | 036302008154 | 0338164245 | Ninh Bình | 10B ngách 43/19 Trung Kính, Yên Hòa, Hà Nội | Cử nhân Thương mại điện tử, Đại học Kinh tế quốc dân |
| 4 | Lê Hoàng Sang | 06/02/1994 | | 033094011444 | 0936504829 | Hưng Yên | Số 143, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội | Cử nhân Công nghệ thông tin, Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội |
| **VỊ TRÍ VT05: VTVL CHUYÊN VIÊN CHÍNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ (TRUYỀN THÔNG – TIẾP THỊ)** | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Kim Anh | | 10/01/1994 | 025194001845 | 0829949611 | Hà Nội | 117B, C5, Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội | Cử nhân Truyền thông đa phương tiện, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông |
| 2 | Trần Thị Thu Hương | | 10/06/1989 | 001189029030 | 0967804799 | Hà Nội | Số 28 Trần Bình, phường Từ Liêm, Hà Nội | Cử nhân Thông tin đối ngoại, Học viện Báo chí và Tuyên truyền |
| 3 | Nguyễn Phương Linh | | 31/12/2000 | 001300006457 | 0355168210 | Hà Nội | 55 Thượng Thụy, Phú Thương, Hà Nội | Cử nhân Truyền thông quốc tế, Học viện Ngoại giao |

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Nguyễn Thị Thơm | | 08/06/1990 | 042190005037 | 0912370361 | Hà Tĩnh | P2010, tòa 30T2, KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Hà Nội | Cử nhân Báo chí, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn |
| 5 | Nguyễn Anh Thư | | 22/08/1996 | 001196045890 | 0343194022 | Hà Nội | Số nhà 14, ngõ 85, Nguyễn Ngọc Doãn, Phường Kim Liên, Hà Nội | Cử nhân Chính sách văn hóa và Quản lý nghệ thuật, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội |